

CƠ QUAN CHỦ QUẢN.....

ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, KINH DOANH NHÀ

MẪU SỐ 2

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾ HOẠCH, DOANH THU CHO THUÊ NHÀ Ở; DOANH THU MIỄN, GIẢM; DOANH THU PHẢI THU CỦA QUỸ NHÀ Ở THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

1. Tổng số hợp đồng đã ký:
2. Tổng số diện tích cho thuê theo hợp đồng (m²sd)
3. Tổng doanh thu do thuê nhà ở theo hợp đồng đ

Trong đó:

- 3.1. Khấu hao cơ bản (theo tỉ lệ quy định... đ đối với quỹ nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước).
- 3.2. Doanh thu phải thực hiện miễn, giảmđ
4. Tổng doanh thu thực tế phải thu..... đ
5. Số tiền phải nộp ngân sách Nhà nước.....đ

Ngày..... tháng..... năm 199.....

Xét duyệt của cơ quan tài chính	Xác nhận của cơ quan chủ quản	Kế toán trưởng (ký tên)	Thủ trưởng đơn vị (ký tên, đóng dấu)
------------------------------------	----------------------------------	----------------------------	---

Ghi chú:

Báo cáo tổng hợp này được lập từ bảng kê hợp đồng và doanh thu cho thuê nhà.

- Điều 2: Tổng số diện tích cho thuê theo hợp đồng ghi theo kết quả cột 4 bảng kê hợp đồng và doanh thu.

- Điều 3: Tổng doanh thu cho thuê nhà ở theo hợp đồng ghi theo kết quả cột 6 bảng kê hợp đồng và doanh thu.

- 3.1: Khấu hao cơ bản tính theo tỉ lệ quy định đối với quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước hướng dẫn tại Thông tư số 09/TC-TT ngày 10/2/1993 của Bộ Tài chính.

- 3.2: Ghi theo kết quả cột 7 Bảng kê hợp đồng và doanh thu.

- Điểm 4: Ghi theo kết quả cột 8 Bảng kê hợp đồng và doanh thu.

- Điểm 5: Số tiền phải nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp: Là toàn bộ doanh thu thực tế phải thu (Điều 4).

+ Đối với công ty kinh doanh nhà, doanh nghiệp Nhà nước là phần khấu hao cơ bản sau khi đã trừ đi tiền miễn, giảm thực tế được cấp có thẩm quyền xét duyệt (5=3.-3.2).

Báo cáo này lập thành 4 bản: gửi cơ quan chủ quản, cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước nơi mở Tài khoản và lưu tại đơn vị.

Nguồn: Thông tư liên tịch 08/LB-TT